

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST

Ngày 21/9/2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nga;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Bình và bà Trương Thị Thúy Huyền;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 15/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/8/2020; quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04/9/2020 giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị H; Sinh năm: 1974; Địa chỉ: Tổ x, khu y, thị trấn Cái R, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt;

+ **Bị đơn:** Anh Đỗ Văn D; Sinh năm: 1975; Địa chỉ: Tổ x, khu y, thị trấn Cái R, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt, không có lý do;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh D kết hôn là tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 11/10/1996 tại Ủy ban nhân dân xã Liêm H, huyện Nam Ninh, tỉnh Hà Nam (nay là huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định). Sau khi kết hôn chị H và anh D chung sống cùng nhau tại khu 7, thị trấn Cái R, huyện Vân Đồn, đến năm 2001 thì anh chị chuyển về chung sống tại tổ 2, khu 4, thị trấn Cái R, huyện Vân Đồn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, không tôn trọng nhau. Tuy còn chung sống một nhà nhưng chị và anh D không còn quan hệ tình cảm vợ chồng từ năm 2017 cho đến nay tuy đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không đoàn tụ được. Đến nay tình cảm của chị H đối với anh D không còn, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Văn D.

Về con chung: Chị và anh Đỗ Văn D có 03 con chung: Đỗ Hải V1 - Sinh năm 1997, Đỗ Hải V2 - Sinh ngày 02/5/2005 và Đỗ Hải B - Sinh ngày 12/11/2010. Con Đỗ Hải V1 đã thành niên, sức khỏe tốt, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn, chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con V2 và B cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi), chị H không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H làm nghề kinh doanh, buôn bán, thu nhập hàng tháng là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) và có nhà riêng cho các con ăn học ổn định vì mọi việc nuôi dưỡng, chăm lo về đời sống vật chất, tinh thần của các con từ trước tới nay đều do chị đảm nhiệm.

Về tài sản, vay nợ chung: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần anh Đỗ Văn D đến để tiến hành tự khai, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh D đều vắng mặt, không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Do điều kiện, hoàn cảnh gia đình và công việc nên chị Lê Thị H không thể đến Tòa án tham gia phiên tòa được, chị H có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị.

Tại biên bản lấy lời khai các con chung của chị H và anh D: Đỗ Hải V2, Đỗ Hải B đều có nguyện vọng được chung sống cùng chị H vì chị H đã chăm sóc cho các cháu ăn, học tốt.

Tại đơn đề nghị xác nhận ngày 10/8/2020 của chị Lê Thị H, trưởng khu 4, thị trấn Cái R, huyện Vân Đồn có xác nhận: Chị H và anh D có mâu thuẫn vợ chồng, vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Ngoài ra, chị H và anh D có 03 người con đang sinh sống và học tập tại địa phương, toàn bộ nội dung như chị H trình bày là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Đỗ Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đỗ Văn D. Nguyên đơn chị Lê Thị H vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử trong trường hợp nguyên đơn vắng mặt theo Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về Quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Đỗ Văn D kết hôn ngày 11/10/1996 tại Ủy ban nhân dân xã Liêm H, huyện Nam Ninh, tỉnh Hà Nam (nay là xã Liêm H, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định) là tự nguyện. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống, do bất đồng quan điểm sống nên giữa chị H và anh D đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn trầm trọng nên vợ chồng anh chị đã chấm dứt quan hệ tình cảm từ năm 2017 cho đến nay.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục hòa giải để tạo điều kiện cho anh D, chị H đoàn tụ nhưng không được do anh D đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Đồng thời, chị H cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh D.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lê Thị H và anh Đỗ Văn D từ năm 2017, chị H không còn tình cảm với anh D, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị H, anh D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đỗ Văn D là có căn cứ chấp nhận theo qui định tại khoản 1 Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Đỗ Văn D có 03 con chung: Đỗ Hải V1 - Sinh năm 1997, Đỗ Hải V2 - Sinh ngày: 02/5/2005 và Đỗ Hải B - Sinh ngày: 12/11/2010. Con Đỗ Hải V1 đã thành niên, sức khỏe tốt, chị H không yêu cầu giải quyết là phù hợp quy định của pháp luật. Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu V2 và B của chị H và nguyện vọng, mong muốn của các cháu được chung sống với chị H, Hội đồng xét xử xét thấy chị H có thu nhập kinh tế ổn định để đảm bảo lợi ích của các cháu nên giao cháu V2 và cháu B cho chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi các con chung vì vậy anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Lê Thị H.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn D.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị Lê Thị H.

Giao 02 con chung là Đỗ Hải V2 - Sinh ngày: 02/5/2005 và Đỗ Hải B - Sinh ngày: 12/11/2010 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đỗ Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ đi số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002098 ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn chị Lê Thị H và bị đơn anh Đỗ Văn D, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã Liêm H, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Dương Thị Nga